

Số: 1313/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 30 tháng 7 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về đối tượng, tiêu chuẩn,
hình thức khen thưởng đối với hộ nông dân sản xuất,
kinh doanh giỏi trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2013 - 2016**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quy định số 18-QĐ/HNDTW ngày 12/01/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về việc quy định tiêu chuẩn hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp giai đoạn 2011 - 2016;

Căn cứ Chương trình phối hợp số 02/CTPH/UBND-HND ngày 07/01/2010 giữa UBND tỉnh và Hội Nông dân tỉnh trong việc thực hiện Kế hoạch số 53-KH/TU ngày 20/10/2008 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Trung ương 7, khóa X của Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 385/TTr-SNV ngày 24/7/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, hình thức khen thưởng đối với hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2013 - 2016.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT TW;
- Trung ương Hội Nông dân Việt Nam;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ (05 bản);
- Hội Nông dân tỉnh;
- LĐVP, Phòng NC-NgV;
- Lưu: VT(T-QĐ131-25/7) ¹³²

CHỦ TỊCH,



Nguyễn Văn Trùm

QUY ĐỊNH

**Về đối tượng, tiêu chuẩn, hình thức khen thưởng đối với
hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi trên địa bàn tỉnh,
giai đoạn 2013 - 2016**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1313/QĐ-UBND
ngày 30 tháng 7 năm 2013 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng khen thưởng.

Hộ nông dân sản xuất kinh doanh trên các lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, có đăng ký danh hiệu nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi do Hội Nông dân các cấp trong tỉnh phát động.

Chương II

TIÊU CHUẨN, SỐ LƯỢNG VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 2. Tiêu chuẩn khen chung.

1. Chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các Chỉ thị, Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và Điều lệ, Nghị quyết của Hội, tích cực tham gia các phong trào thi đua do Hội Nông dân phát động.
2. Năng động, sáng tạo trong cơ chế thị trường, dám nghĩ, dám làm, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn lực vốn, lao động, đất đai...
3. Mạnh dạn ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất, kinh doanh đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế cao. Áp dụng mô hình sản xuất gắn với bảo quản, chế biến nông, lâm, thủy sản. Đi đầu trong việc thực hiện vệ sinh, an toàn thực phẩm, sản xuất thực phẩm sạch gắn với bảo vệ môi trường nông thôn và vận động mọi người tích cực cùng thực hiện. Tạo thêm nhiều việc làm, tăng thu nhập cho nhiều lao động ở nông thôn.
4. Tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện, xã hội, có tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất, kinh doanh để phát triển kinh tế, nâng cao đời sống, giúp đỡ hộ nghèo, hộ chính sách, hộ gặp hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn ở địa phương, gia đình được công nhận danh hiệu "Gia đình văn hoá".

Điều 3. Hình thức khen thưởng.

- Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Tiêu chuẩn khen thưởng.

1. Tặng thưởng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã):

Ngoài các tiêu chuẩn chung nêu tại Điều 2 của Quy định này, hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi được xét tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phải đạt các tiêu chí sau:

- Tích cực hướng dẫn phổ biến kinh nghiệm sản xuất, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, tạo thêm việc làm mới có tác dụng tốt đối với hội viên, nông dân; hàng năm, phổ biến kiến thức và kinh nghiệm làm ăn cho ít nhất 10 lao động trở lên.

- Mỗi năm tham gia giúp đỡ từ 03 hộ nghèo, hộ khó khăn trở lên về kiến thức, khoa học kỹ thuật, kinh nghiệm sản xuất, giống, vốn, vật tư để phát triển sản xuất vươn lên thoát nghèo.

- Có mức thu nhập sau khi đã trừ chi phí đạt: 1.400.000 đồng trở lên/khẩu/tháng.

2. Tặng thưởng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã (gọi chung là cấp huyện):

Ngoài các tiêu chuẩn chung nêu tại Điều 2 của Quy định này, hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi được xét tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phải đạt các tiêu chí sau:

- Trong số những hộ đạt danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp cơ sở 03 năm liên tục trở lên.

- Tham gia dạy nghề cho lao động nông thôn (khi có yêu cầu).

- Hàng năm, hướng dẫn và phổ biến kiến thức, kinh nghiệm sản xuất kinh doanh cho ít nhất 20 lao động trở lên.

- Mỗi năm tham gia giúp đỡ ít nhất 10 lao động có việc làm và giúp đỡ từ 05 lượt hộ nghèo, hộ khó khăn trở lên về kiến thức, khoa học kỹ thuật, kinh nghiệm sản xuất, giống, vốn, vật tư để phát triển sản xuất vươn lên thoát nghèo, trong đó có ít nhất 02 hộ có điều kiện vươn lên trở thành khá, giàu.

- Có mức thu nhập sau khi đã trừ chi phí đạt: 2.600.000 đồng trở lên/khẩu/tháng.

3. Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

Ngoài các tiêu chuẩn chung nêu tại Điều 2 của Quy định này, hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi được xét tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phải đạt các tiêu chí sau:

- Là hộ nông dân 05 năm liên tục đạt danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp cơ sở, trong đó có 03 lần trở lên đạt danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp huyện.

- Tham gia dạy nghề cho lao động nông thôn (khi có yêu cầu).

- Hàng năm, hướng dẫn và phổ biến kiến thức, kinh nghiệm sản xuất kinh doanh cho ít nhất 25 lao động trở lên.

- Mỗi năm tham gia giúp đỡ ít nhất 20 lao động có việc làm và giúp đỡ từ 07 lượt hộ nghèo, hộ khó khăn trở lên về kiến thức, khoa học kỹ thuật, kinh nghiệm sản xuất, giống, vốn, vật tư để phát triển sản xuất vươn lên thoát nghèo, trong đó có ít nhất 04 hộ có điều kiện vươn lên trở thành khá, giàu.

- Có mức thu nhập sau khi đã trừ chi phí đạt: 5.000.000 đồng trở lên/khẩu/tháng.

Điều 5. Số lượng khen thưởng.

1. Đối với Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thì căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định số lượng khen thưởng của cấp mình cho phù hợp.

2. Đối với Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Hàng năm, mỗi xã, phường, thị trấn chọn 01 hộ nông dân có thành tích thật sự tiêu biểu, xuất sắc nhất trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của địa phương để đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

Chương III

HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 6. Hồ sơ đề nghị khen thưởng.

1. Tờ trình kèm danh sách đề nghị khen thưởng của Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện (02 bản).

2. Biên bản họp xét của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp xã, cấp huyện (02 bản).

3. Biên bản thẩm định đối với hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện (01 bản).

4. Báo cáo tóm tắt thành tích của hộ nông dân có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện (01 bản).

Điều 7. Thời gian đề nghị khen thưởng.

1. Ủy ban nhân dân cấp xã gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Ủy ban nhân dân huyện, thị xã trước ngày 15/12 hàng năm.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Hội Nông dân tỉnh trước ngày 15/01 hàng năm.

3. Hội Nông dân tỉnh thẩm định, tổng hợp và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) trước ngày 28/02 hàng năm.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Việc biểu dương trao thưởng cho hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi được gắn vào hội nghị tổng kết công tác Hội hàng năm, ngày truyền thống Hội Nông dân hoặc hội nghị sơ kết, tổng kết Chương trình nông thôn mới.

Điều 9. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) phối hợp với Hội Nông dân tỉnh hướng dẫn thực hiện Quy định này và theo dõi tổng hợp những vướng mắc trong quá trình thực hiện đề trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

CHỦ TỊCH,



Nguyễn Văn Trâm